| CÔNG TY CỔ PHẦN<br>THỦY ĐIỆN SÔNG CHÒ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do -Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 07/NQ-ĐHĐCĐ | *Khánh Hòa, ngày 19 tháng 03 năm 2022* |

# NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thủy điện Sông Chò ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ - ĐHĐCĐ, ngày 13/03/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung lần thứ 8;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ số: 04/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/3/2022 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Sông Chò.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:**

**1. Báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, báo cáo tài chính năm 2021:**

**1.1) Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, báo cáo tài chính:**

**1.2) Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2021:**

- Doanh thu và thu nhập khác: 32,67/36,59 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 1,14/3,56, tỷ đồng.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 4,0 tỷ đồng.
- Tổng tài sản: 228,16 tỷ đồng
  + Tài sản ngắn hạn: 10,46 tỷ đồng, chiếm 4,6% tổng tài sản
  + Tài sản dài hạn: 217,7 tỷ đồng, chiếm 95,4% tổng tài sản
- Nguồn vốn: 228,16 tỷ đồng
  + Vốn chủ sở hữu: 82,07 tỷ đồng, chiếm 36,0% tổng nguồn vốn
  + Nợ phải trả: 146,08 tỷ đồng, chiếm 64,0% tổng nguồn vốn
- Vốn Điều lệ: 89,6/89,6 tỷ đồng đạt 100,0% kế hoạch

**2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022:**

**1.1. Công tác sản xuất kinh doanh:**

Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 là vận hành phát điện NMTĐ Sông Chò 2 và Dự án điện mặt trời áp mái 1Mwp Sông Chò đảm bảo hiệu quả, an toàn, hạn chế các sự cố đường dây DZ 35 và sự cố thiết bị.

- Doanh thu thuần năm 2022: 36.880,75 tỷ đồng;



Scanned with CamScanner

+ Nhà máy thuỷ điện Sông Chò 2: 33.897,29 tỷ đồng *( Không bao gồm thuế tài nguyên nước và phí môi trường rừng).*
+ Dự án điện mặt trời mái 1Mwp Sông Chò: 2.520,21 tỷ đồng.
+ Doanh thu hoạt động khác: 0,46 tỷ đồng.

| TT | Khoản mục | ĐVT | Giá trị | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **SẢN LƯỢNG** | **kWh** | | |
| **A** | **THỦY ĐIỆN** | | | |
| 1 | Sản lượng điện sx | $10^6$ | 28,18 | |
| 2 | Slg điện thương phẩm sau tổn thất | $10^6$ | 26,85 | |
| *2.1* | *Giờ cao điểm* | *$10^6$* | *7,51* | |
| *2.2* | *Giờ thấp điểm và bình thường* | *$10^6$* | *19,33* | |
| **B** | **ĐIỆN MẶT TRỜI** | | | |
| 1 | Sản lượng điện sx | $10^6$ | 1,25 | |
| 2 | Slg điện thương phẩm trừ tổn thất và tự dùng | $10^6$ | 1,16 | |
| **II** | **TỔNG DOANH THU** | **Đồng** | **40.728,92** | |
| **II.1** | **DOANH THU THUẦN** | **$10^6$** | **36.880,75** | |
| **A** | **THỦY ĐIỆN** | **$10^6$** | **33.897,29** | |
| 1 | Doanh thu từ bán điện | $10^6$ | 33.897,29 | |
| *1.1* | *Giờ cao điểm* | *$10^6$* | *19.997,13* | |
| *1.2* | *Giờ thấp điểm và bình thường* | *$10^6$* | *13.900,16* | |
| **B** | **ĐIỆN MẶT TRỜI** | **$10^6$** | **2.629,31** | |
| 1 | Doanh thu từ bán điện | $10^6$ | 2.520,21 | |
| 2 | Doanh thu từ SX nông nghiệp | $10^6$ | 109,09 | |
| **C** | **HOẠT ĐỘNG KHÁC** | **$10^6$** | **354,15** | |
| 1 | Doanh thu cho thuê xe ô tô Kamaz | $10^6$ | 354,15 | |
| **II.2** | **DOANH THU TÀI CHÍNH, DOANH THU KHÁC** | **$10^6$** | **60,00** | |
| **II.3** | **THUẾ PHÍ TÍNH BỔ SUNG** | | **3.788,17** | |
| 1 | Tiền thuế phí được tính bổ sung | $10^6$ | 3.469,23 | |
| 2 | Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước | $10^6$ | 318,94 | |
| **III** | **TỔNG CHI PHÍ** | **Đồng** | **34.866,11** | |
| 1 | Giá vốn hàng bán, chi phí QLDN, chi phí tài chính và CP khác | $10^6$ | 31.077,94 | |
| 2 | Thuế phí tính bổ sung | $10^6$ | 3.788,17 | |
| **IV** | **LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ** | **$10^6$** | **5.862,81** | |
| **V** | **CHI PHÍ THUẾ TNDN HIỆN HÀNH** | **$10^6$** | | |
| **VI** | **LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN** | **$10^6$** | **5.862,81** | |

**2.2. Công tác thi công tại công trường.**
- Hoàn thành công tác duy tu, sửa chữa các hạng mục công trình.



Scanned with CamScanner

- Gia cố ngầm tràn đường vận hành VH2 vào NMTĐ Sông Chò 2, đổ bê tông sàn kênh dẫn nước, phát quang bạt mái taluy dương kênh dẫn những vị trí có nguy cơ sạt lở.

**2.3. Công tác tài chính kế toán.**

- Thực hiện công tác quản lý tài chính theo các quy định, chuẩn mực kế toán hiện hành.
- Lập báo cáo tài chính hàng quý, năm 2022 theo quy định.
- Chi trả tiền lương cho cán bộ công nhân viên đầy đủ, kịp thời.
- Tìm kiếm các nguồn vốn hợp lý để cơ cấu lại nợ ngân hàng.

**Kế hoạch tài chính.**

| TT | NỘI DUNG | SỐ TIỀN ( ĐỒNG) | GHI CHÚ |
|---|---|---|---|
| **I** | **Nguồn vốn ( tiền về tài khoản)** | **45.492.762.986** | |
| 1 | Tồn tiền mặt và tiền gửi | 3.703.753.886 | |
| 2 | Thu tiền bán điện Sông Chò 2 | 37.601.700.000 | |
| 3 | Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước_ SC2 | 350.835.100 | |
| 4 | Thu tiền bán điện mặt trời | 2.766.909.000 | |
| 5 | Thu lãi tiền gửi & thu nhập khác | 569.565.000 | |
| 6 | Thu tiền bồi thường bảo hiểm đường VH1 & kênh dẫn | 500.000.000 | |
| **II** | **Nợ phải trả, phải nộp** | **42.943.922.545** | |
| **1** | **Công nợ phải trả Dự án SC2** | **3.236.123.534** | |
| **2** | **Công nợ dự án Điện mặt trời** | **288.477.223** | |
| **3** | **Trả nợ gốc vay** | **13.419.239.141** | |
| *3.1* | *Ngân hàng TMCP An Bình_ vay đầu tư SC2* | *12.219.239.141* | |
| *3.2* | *Ngân hàng TMCP An Bình_ ĐMT* | *1.200.000.000* | |
| **4** | **Thuế và phí phải nộp** | **6.288.226.000** | |
| **5** | **Chi phí hoạt động** | **19.711.856.647** | |
| *5.1* | *Chi phí hoạt động chi bằng tiền* | *3.406.911.880* | |
| *5.2* | *Chi phí lãi vay* | *13.100.454.527* | |
| *5.3* | *Chi phí QLDN chi bằng tiền* | *2.324.490.240* | |
| *5.4* | *Chi phí sửa chữa lớn và đầu tư mới* | *880.000.000* | |
| **III** | **Dòng tiền cuối kỳ** | **2.548.840.441** | |

**3. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT và BKS lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và ban kiểm soát lựa chọn đơn vị tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 đảm bảo phù hợp qui định pháp luật của nhà nước và qui định của Công ty.

**4. Thông qua tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT về công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh đã ban hành kể từ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ( 13/03/2021) đến nay ( 19/3/2022).**



Scanned with CamScanner

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành kể từ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (13/03/2021) đến ngày 19/03/2022.

**5. Thông qua báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và Dự toán tổng mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022:**

**5.1.** Báo cáo thù lao năm 2021:

- Thực chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2021 với số tiền là: 966.000.000 đồng.

**5.2.** Dự toán tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2022 với số tiền là: 996.000.000 đồng.

**6. Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Công ty.**

**7. Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhất trí Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

**8. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhất trí bầu ông: **Đào Xuân Tuấn** - Sinh ngày: 23/04/1977 - Thạc sỹ quản trị kinh doanh làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2021 - 2026), thay thế cho bà **Nguyễn Thị Thùy Dương**

**9.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhất trí thông qua việc giao cho HĐQT công ty tính toán việc giảm kế hoạch trả nợ gốc trước hạn của dự án Thủy điện Sông Chò 2 và xây dựng phương án tạm ứng cổ tức cho các cổ đông đảm bảo phù hợp Điều lệ công ty và các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cho phù hợp với thực tế (nếu có sự thay đổi). Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**
- *TV HĐQT;*
- *TV BKS;*
- *Phòng Nghiệp vụ;*
- *Lưu HĐQT.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**CHỦ TỊCH HĐQT**

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG CHÒ

**BÙI VĂN DỤC**



Scanned with CamScanner